TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 190/2018/QĐST-HNGĐ	*Tiền Hải, ngày 21 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 291/2018/TLST-HNGĐ ngày 20/12/2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

1. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Đỗ Tiến G, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Tiến G được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 27/11/2008, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, do tính tình không hợp, anh chị đã có thời gian sống ly thân từ năm 2015, đến nay cả chị L và anh G đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của chị L và anh G là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Tiến G có 02 con chung là Đỗ Tú K, sinh ngày 21 tháng 7 năm 2009; con Đỗ Tuấn A, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2010. Ly hôn, chị L, anh G thỏa thuận chị L là người trực tiếp nuôi dạy con chung Đỗ Tú K, anh G là người trực tiếp nuôi dạy con chung Đỗ Tuấn A và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Sự thỏa thuận này của chị L và anh G là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con nên được chấp nhận.

[3] Về chia tài sản chung và công nợ: Chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Tiến G không có tài sản chung và nợ chung.

[4] Chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Tiến G chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình lập Biên bản hòa giải, đối thoại thành ngày 13/12/2018, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Tiến G.

1.2. Về nuôi con chung: Giao con chung Đỗ Tú K, sinh ngày 21 tháng 7 năm 2009 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dạy. Giao con Đỗ Anh Tuấn, sinh ngày 28 thnasg 11 năm 2010 cho anh Đỗ Tiến G trực tiếp nuôi dạy. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Nguyễn Thị L, anh Đỗ Tiến G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung và công nợ: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Tiến G mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Chuyển số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) đồng chị L đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008902 ngày 17/12/2018 và anh G đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008903 ngày 17/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND xã Đông Trà, huyện Tiền Hải
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhi